

Số: *47* /2023/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày *07* tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Ban Dân tộc tại Tờ trình số 23/TTr-BDT ngày 15 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 19 tháng 9 năm 2023 và thay thế Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2016 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Dân tộc tỉnh Phú Yên và Quyết định số 56/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh Phú Yên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2016 của UBND tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Phú Yên và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Các Sở: NV, TP;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KG-VX, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Tạ Anh Tuấn



QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Dân tộc tỉnh Phú Yên**

(Kèm theo Quyết định số H/2023/QĐ-UBND

ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Dân tộc là cơ quan chuyên môn ngang Sở thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác dân tộc và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ban Dân tộc có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ủy ban Dân tộc.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Ban hành các Quyết định thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án và chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc cho Ban Dân tộc và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc.

- Thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công về lĩnh vực công tác dân tộc và theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên.

b) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về lĩnh vực công tác dân tộc đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị của địa phương theo quy định của Đảng, pháp luật và chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực quản lý nhà nước của Ban Dân tộc.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về công tác dân tộc đã được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình, đề án, dự án do Ủy ban Dân tộc chủ trì, quản lý, chỉ đạo; các chính sách, đề án, công tác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao; theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc ở địa phương; tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp để giải quyết công tác xóa đói, giảm nghèo, định canh, định cư, di cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số và công tác khác liên quan đến chính sách dân tộc, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

5. Tham mưu, tổ chức đón, tiếp, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tham mưu tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số các cấp của tỉnh; khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong công tác dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc, lao động sản xuất, xóa đói, giảm nghèo; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; giữ gìn an ninh, trật tự góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

6. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xác định xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo trình độ phát triển; các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù; quyết định công nhận, bổ sung hoặc đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đúng trình tự, thủ tục theo các quy định hiện hành và tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín.

7. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân tộc đối với Phòng Dân tộc cấp huyện và công chức được bố trí làm công tác dân tộc đối với các huyện chưa đủ điều kiện thành lập Phòng Dân tộc và công chức giúp Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

8. Thực hiện hợp tác quốc tế về công tác dân tộc và các lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

10. Thực hiện công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban Dân tộc; xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm trong lĩnh vực công tác được giao theo quy định của pháp luật.

11. Tiếp nhận những kiến nghị của công dân liên quan đến dân tộc, thành phần dân tộc, tên gọi, phong tục, tập quán các dân tộc thiểu số, xem xét giải quyết hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

12. Tham gia, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan thẩm định các dự án, đề án do các Sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức xây dựng có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác dân tộc và đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

13. Phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ công chức, viên chức dân tộc thiểu số làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và công chức là người dân tộc thiểu số làm việc tại Ủy ban nhân dân cấp xã, bảo đảm hợp lý cơ cấu tỷ lệ thành phần dân tộc trên địa bàn; xây dựng và tổ chức thực hiện đề án ưu tiên tuyển dụng sinh viên dân tộc thiểu số đã tốt nghiệp các Trường Đại học, Cao đẳng vào làm việc tại cơ quan nhà nước ở địa phương.

14. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan trong việc cử tuyển học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh vào các Trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, dân tộc nội trú theo quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức biểu dương, tuyên dương giáo viên; học sinh, sinh viên tiêu biểu, xuất sắc là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

15. Quản lý tổ chức bộ máy; vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và số lượng người làm việc trong cơ quan thuộc Ban Dân tộc; thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng và các chế độ, chính sách khác đối với công chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Dân tộc theo quy định và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

16. Thực hiện công tác thống kê, công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc.

17. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

18. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban

a) Ban Dân tộc có Trưởng Ban và 02 Phó Trưởng Ban.

b) Trưởng Ban là Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu, là người đứng đầu Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Dân tộc tỉnh và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Phó Trưởng Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh, giúp Trưởng Ban thực hiện một hoặc một số

nhiệm vụ cụ thể do Trưởng Ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng Ban vắng mặt, một Phó Trưởng Ban được Trưởng ban ủy nhiệm thay Trưởng Ban điều hành các hoạt động của Ban Dân tộc tỉnh.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

đ) Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

e) Căn cứ quy định về phân cấp quản lý tổ chức cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban quyết định hoặc trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức trực thuộc Ban theo tiêu chuẩn chức danh theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước và theo phân cấp quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị trực thuộc Ban, trừ trường hợp pháp luật quy định khác.

2. Các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Văn phòng Ban.

b) Phòng Nghiệp vụ.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế công chức trong các tổ chức tham mưu tổng hợp, chuyên môn nghiệp vụ của Ban được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt theo quy định của pháp luật.

2. Việc bố trí công tác đối với công chức, người lao động của Ban phải căn cứ vào vị trí việc làm, cơ cấu ngạch, tiêu chuẩn chức danh, phẩm chất, năng lực, sở trường của công chức, người lao động theo quy định.

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban

1. Văn phòng Ban

a) Chức năng

Văn phòng Ban có chức năng tham mưu, giúp Trưởng Ban điều phối hoạt động của Ban theo chương trình, kế hoạch công tác; thực hiện công tác: tổ chức, cán bộ; kế hoạch tổng hợp, tài chính, kế toán; pháp chế; cải cách hành chính; hành chính, quản trị; công nghệ thông tin, văn thư, lưu trữ; bảo vệ bí mật Nhà nước; thi đua, khen thưởng; kỷ luật.

b) Nhiệm vụ

Tham mưu, thực hiện công tác tổ chức cán bộ: Xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch, quyết định về công tác tổ chức, cán bộ; theo dõi, nhận xét, đánh giá công chức hàng năm và theo quy định; công tác quy hoạch; đào tạo, bồi dưỡng; tiếp nhận, tuyển dụng công chức; tuyển chọn, ký kết hợp đồng lao động; bổ nhiệm, miễn nhiệm; điều động, luân chuyển; xếp lương, nâng lương; thi đua, khen thưởng, kỷ luật và các quy định khác về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của Trường Ban Dân tộc.

Tham mưu trong công tác quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm; xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm, tổ chức thực hiện kế hoạch biên chế theo quy định.

Tham mưu thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính; chủ trì việc rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính; tổ chức thực hiện công tác pháp chế theo quy định; tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan.

Tổ chức thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ và cung cấp thông tin, tài liệu, thực hiện các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trong cơ quan. Là đầu mối tiếp nhận, xử lý, phân loại và chuyển phát các văn bản đi, đến, thực hiện in ấn, sao chụp và phát hành các văn bản; quản lý, sử dụng con dấu của Ban Dân tộc theo quy định.

Giúp Trường Ban thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Tổ chức, thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong hoạt động của Ban Dân tộc.

Quản lý các nguồn kinh phí được phân bổ cho Ban Dân tộc; quản lý và đảm bảo cơ sở vật chất, tài sản, phương tiện đi lại, trang thiết bị và điều kiện làm việc của cơ quan. Lập kế hoạch hàng năm và tổ chức thực hiện việc mua sắm, sửa chữa các phương tiện, vật tư kỹ thuật và các trang thiết bị khác phục vụ cho hoạt động của Ban.

Tổ chức thực hiện công tác thường trực, bảo vệ; phòng cháy và chữa cháy; công tác quân sự địa phương, dân quân tự vệ của Ban theo quy định; công tác vệ sinh môi trường và bảo đảm cảnh quan trong cơ quan.

Thực hiện tiếp khách, hiếu, hỷ theo quy định. Chịu trách nhiệm khánh tiết trong các ngày lễ, kỷ niệm, hội nghị; định kỳ tham mưu tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số các cấp của tỉnh.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trường Ban Dân tộc giao.

c) Cơ cấu tổ chức: Chánh Văn phòng, 01 Phó Chánh Văn phòng, công chức chuyên môn, nghiệp vụ, nhân viên và người lao động.

2. Phòng Nghiệp vụ

a) Chức năng

Phòng Nghiệp vụ là phòng chuyên môn thuộc Ban Dân tộc, có chức năng tham mưu, giúp Trưởng Ban thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật.

b) Nhiệm vụ

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Trưởng Ban xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật; trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản về chính sách dân tộc thuộc thẩm quyền. Tham mưu, giúp Trưởng Ban xây dựng chủ trương, biện pháp và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban Dân tộc.

Tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình, đề án, dự án do Ủy ban Dân tộc chủ trì, quản lý, chỉ đạo; các chính sách, đề án, công tác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao; theo dõi, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc ở địa phương; thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật; tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp để giải quyết công tác xóa đói, giảm nghèo đối với đồng bào dân tộc thiểu số và công tác khác liên quan đến chính sách dân tộc, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu, giúp Trưởng Ban tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của người có uy tín, đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật.

Thực hiện công tác thống kê, công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Dân tộc giao.

c) Cơ cấu tổ chức: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Trưởng Ban Dân tộc

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban theo hướng dẫn chung của Ủy ban Dân tộc quản lý ngành, lĩnh vực và theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, phân cấp hoặc uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm phối hợp

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc, Ban Dân tộc chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.